

**UBND TỈNH PHÚ THỌ  
BCĐ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN  
“TUYÊN TRUYỀN, PHỔ  
BIẾN PHÁP LUẬT CHO  
NGƯỜI DÂN NÔNG THÔN  
VÀ ĐỒNG BÀO DÂN TỘC  
THIỆU SỐ”**

Số: 3023/QĐ-BCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Phú Thọ, ngày 06 tháng 11 năm 2012*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện  
Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn  
và đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Phú Thọ”**

**BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN  
PHÁP LUẬT CHO NGƯỜI DÂN NÔNG THÔN VÀ ĐỒNG BÀO  
DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH PHÚ THỌ**

Căn cứ Quyết định số 554/QĐ-TTg ngày 04/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số”;

Căn cứ Quyết định số 2903/QĐ-UBND ngày 26/10/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Phú Thọ”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1074/SNN-TTr ngày 02/11/2012;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Phú Thọ”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 667/QĐ-BCĐ ngày 13/3/2012 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Phú Thọ”.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và các ông, bà ủy viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Phú Thọ” căn cứ Quyết định thực hiện.

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**

(Đã ký)

**Nguyễn Đình Cúc**

**UBND TỈNH PHÚ THỌ  
BCĐ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN  
“TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN  
PHÁP LUẬT CHO NGƯỜI  
DÂN NÔNG THÔN VÀ ĐỒNG  
BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ”**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Tuyên truyền,  
phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào  
dân tộc thiểu số tỉnh Phú Thọ”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3023/QĐ-BCĐ ngày 06/11/2012 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Phú Thọ”)*

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Ban Chỉ đạo triển khai, thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Phú Thọ được kiện toàn theo Quyết định số 2903/QĐ-UBND ngày 26/10/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ có chức năng giúp UBND triển khai thực hiện Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 554/QĐ-TTg ngày 04/5/2009 với mục đích nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số tại địa phương.

**Điều 2.** Nguyên tắc, phương thức hoạt động của Ban Chỉ đạo:

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách dưới sự điều hành của đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo hoặc Phó Ban Thường trực khi được Trưởng Ban ủy quyền. Trường hợp có ý kiến khác nhau giữa các thành viên Ban Chỉ đạo, ý kiến kết luận của đồng chí Trưởng Ban là ý kiến của Ban chỉ đạo.

2. Ban Chỉ đạo hoạt động theo phương thức khối hợp liên ngành. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được sử dụng người, phương tiện của cơ quan nơi công tác khi thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo đối với nhiệm vụ công tác được phân công.

### **Chương II**

#### **CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO**

**Điều 3.** Cơ cấu tổ chức của Ban Chỉ đạo:

1. Ban Chỉ đạo gồm Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban và các ủy viên được kiện toàn theo Quyết định số 2903/QĐ-UBND ngày 26/10/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ.

2. Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo là Sở Nông nghiệp và PTNT.

Văn phòng Ban Chỉ đạo đặt tại Sở Nông nghiệp và PTNT (số 1518, Đại lộ Hùng Vương, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ); Văn phòng Ban Chỉ đạo là đầu mối quan hệ công tác của Ban chỉ đạo với các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban chỉ đạo Trung ương, các sở, ngành, đoàn thể ở tỉnh; được trang bị các phương tiện, trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác.

3. Tùy theo tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì thực hiện các Tiêu Đề án, thành lập tổ công tác hoặc bộ phận chuyên trách để tham mưu giúp việc cho cơ quan, đơn vị trong việc điều hành, quản lý theo dõi thực hiện nhiệm vụ được giao.

**Điều 4.** Chức năng nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo:

1. Tham mưu, giúp UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo, điều phối các hoạt động của Đề án nhằm tạo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất trên địa bàn tỉnh.

3. Tổng hợp xây dựng dự trù kinh phí thực hiện Đề án hàng năm trình UBND tỉnh phê duyệt.

4. Theo dõi, tổng hợp, sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Ban chỉ đạo Đề án Trung ương và Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 5.** Nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo:

1. Giúp Ban chỉ đạo triển khai, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình kết quả thực hiện Đề án.

2. Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức là thành viên của Ban Chỉ đạo để tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị sơ kết, tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quyết định của Ban chỉ đạo.

3. Chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp và các hoạt động khác của Ban chỉ đạo; theo dõi việc thực hiện các kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo và định kỳ báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo.

4. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành Tổ Thư ký.

5. Lập dự toán, quản lý theo dõi việc thực hiện kinh phí hoạt động hàng năm; bảo quản hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị làm việc theo quy định.

**Điều 6.** Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban chỉ đạo:

1. Phụ trách chung, lãnh đạo điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo; Chủ trì và kết luận các cuộc họp

của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai chương trình, kế hoạch thực hiện Đề án.

2. Chỉ đạo phối hợp hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo; quyết định các vấn đề có tính chất liên ngành đã được các sở, ngành phối hợp xử lý nhưng còn có ý kiến khác nhau.

3. Ký các văn bản, tờ trình, kế hoạch, báo cáo gửi UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án Trung ương.

4. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp giao ban, sơ kết, tổng kết hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

5. Ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Thường trực giải quyết công việc khi Trưởng Ban vắng mặt.

**Điều 7.** Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó trưởng Ban chỉ đạo:

**1.** Phó Trưởng Ban Thường trực:

- Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành trực tiếp cơ quan Thường trực; ký các văn bản, tờ trình, kế hoạch báo cáo gửi UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án Trung ương theo sự phân công của Trưởng Ban; điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban vắng mặt.

- Được giao là chủ kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo.

- Chỉ đạo công tác tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án, báo cáo định kỳ hoạt động đột xuất theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo thực hiện Đề án Trung ương.

- Giúp Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, đề xuất các giải pháp tổ chức, thực hiện các nội dung Tiểu Đề án 1.

**2.** Các Phó Ban:

Tham gia thẩm định các chương trình, kế hoạch hoạt động thuộc chức năng của Ban Chỉ đạo; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được phân công; kiến nghị, đề xuất với Trưởng Ban những công việc thuộc lĩnh vực ngành mình phụ trách.

Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng Ban phân công.

**Điều 8.** Nhiệm vụ, quyền hạn của các ủy viên Ban chỉ đạo:

**1.** Ủy viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về những nội dung được phân công. Ý kiến tham gia các ủy viên là ý kiến chính thức của các cơ quan tổ chức nơi công tác.

**2.** Nhiệm vụ cụ thể của từng ủy viên của Ban Chỉ đạo:

a) Ban Dân tộc;

- Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, đề xuất các giải pháp tổ chức, thực hiện các nội dung Tiểu Đề án 2; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo về thực hiện các nội dung công việc được phân công.

- Tham gia, phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong việc triển khai thực hiện Tiểu Đề án để tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực thuộc đơn vị phụ trách.

- Báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình triển khai các nhiệm vụ được phân công cho Trưởng Ban Chỉ đạo (qua Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo để tổng hợp chung).

b) Hội Nông dân tỉnh:

- Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi đề xuất các giải pháp tổ chức thực hiện các nội dung Tiểu Đề án 3; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về thực hiện các nội dung công việc được phân công.

- Tham gia, phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong việc triển khai thực hiện tiểu Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực thuộc đơn vị phụ trách.

- Báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình triển khai các nhiệm vụ được phân công cho Trưởng Ban chỉ đạo (qua Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo để tổng hợp chung).

c) Hội Liên hiệp Phụ nữ:

- Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi đề xuất các giải pháp tổ chức thực hiện các nội dung được phân công cho Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, là cơ quan chủ trì Tiểu Đề án 4.

- Tham gia, phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong việc triển khai thực hiện tiểu Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực thuộc đơn vị phụ trách.

- Báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình triển khai các nhiệm vụ được phân công cho Trưởng ban chỉ đạo (qua Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo để tổng hợp chung).

d) Sở Tư pháp:

- Tư vấn về phương pháp thực hiện Đề án; phối hợp với các cơ quan thực hiện các Tiểu Đề án xây dựng bộ tài liệu xây dựng pháp luật, đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số.

- Báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình triển khai các nhiệm vụ được phân công theo Trưởng Ban chỉ đạo (qua Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo để tổng hợp chung).

đ) Sở Tài chính:

- Hướng dẫn và phối hợp với các đơn vị được giao chủ trì thực hiện các Tiểu Đề án và các đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí chi tiết theo từng nội dung hoạt động, đảm bảo đủ kinh phí và hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

- Báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình triển khai các nhiệm vụ được phân công cho Trưởng Ban chỉ đạo (qua Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo để tổng hợp chung).

e) Sở Kế hoạch - Đầu tư:

Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung của Đề án, xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn kinh phí, huy động các nguồn tài trợ (nếu có) để đảm bảo kinh phí thực hiện các nội dung theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt.

g) Sở Thông tin Truyền thông :

Chỉ đạo đưa các thông tin tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống mạng lưới Internet, tủ sách pháp luật tại các điểm bưu điện văn hóa xã, phường, thị trấn.

h) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:

- Chỉ đạo tuyên truyền phổ biến giáo dục Pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số trên Đài Phát thanh truyền hình Phú Thọ hàng tháng, quý, năm.

### Chương III

## CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ THÔNG TIN BÁO CÁO

**Điều 9.** Chế độ làm việc của Ban chỉ đạo:

1. Trưởng Ban chỉ đạo triệu tập phiên họp thường kỳ của Ban chỉ đạo mỗi năm 12 lần vào tháng 6 và tháng 12. Trường hợp cần thiết, Trưởng Ban chỉ đạo triệu tập phiên họp bất thường.

2. Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm chuẩn bị các cuộc họp của Ban chỉ đạo.

Các thành viên của Ban chỉ đạo chuẩn bị các chuyên đề từng lĩnh vực được phân công phụ trách báo cáo tổng hợp về tình hình thực hiện theo lĩnh vực được phân công.

3. Các thành viên Ban chỉ đạo phải tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban chỉ đạo, trường hợp vắng mặt phải báo cáo và được sự đồng ý của Trưởng Ban, gửi ý kiến của mình bằng văn bản về các vấn đề được thảo luận tại phiên họp để cơ quan Thường trực tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo.

4. Các phiên họp của Ban chỉ đạo đều phải được ghi biên bản đầy đủ; tùy theo từng nội dung phiên họp, có văn bản thông báo các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện, đồng thời theo dõi đôn đốc và kiểm tra thực hiện những nội dung đã nêu trong thông báo.

**Điều 10.** Mối quan hệ công tác giữa Ban chỉ đạo, các đơn vị chủ trì thực hiện các Tiểu Đề án với các cơ quan, ban, ngành đoàn thể ở địa phương:

1. Quan hệ giữa Ban chỉ đạo với các đơn vị chủ trì thực hiện các Tiểu Đề án với các cơ quan, ban, ngành đoàn thể ở địa phương là quan hệ phối hợp nhằm giải quyết, chỉ đạo, triển khai và theo dõi các công việc có liên quan đến công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp làm việc với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở địa phương để giải quyết những vấn đề thuộc lĩnh vực phân công phụ trách.

3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban chỉ đạo, các đơn vị được giao chủ trì thực hiện các Tiểu Đề án để triển khai thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt.

**Điều 11.** Chế độ thông tin báo cáo:

Căn cứ nhiệm vụ được phân công cho các thành viên Ban chỉ đạo, các đơn vị chủ trì thực hiện các Tiểu Đề án, UBND các huyện, thành, thị, các sở, ngành liên quan có trách nhiệm báo cáo định kỳ 6 tháng (15/6) và 1 năm (15/12) gửi về cơ quan Thường trực của Ban chỉ đạo tỉnh (Sở Nông nghiệp và PTNT) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Ban chỉ đạo thực hiện Đề án Trung ương.

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 12.** Thẩm quyền sử dụng con dấu được quy định như sau:

1. Văn bản do Trưởng Ban chỉ đạo ký sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Văn bản do Phó Trưởng Ban chỉ đạo ký sử dụng con dấu của Sở Nông nghiệp và PTNT.
3. Các đơn vị được giao chủ trì thực hiện các Tiểu Đề án và sử dụng con dấu của đơn vị trong việc triển khai các nội dung công việc thuộc Tiểu đề án do đơn vị mình phụ trách.

**Điều 13.** Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các thành viên Ban chỉ đạo phản ánh về Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**

(Đã ký)

**NGUYỄN ĐÌNH CÚC**